

**BẢN TIN TUẦN**

**“Kết quả quan trắc, dự báo chất lượng nước trong hệ thống công trình thủy lợi  
Bắc Nam Hà, phục vụ lấy nước sản xuất nông nghiệp”**

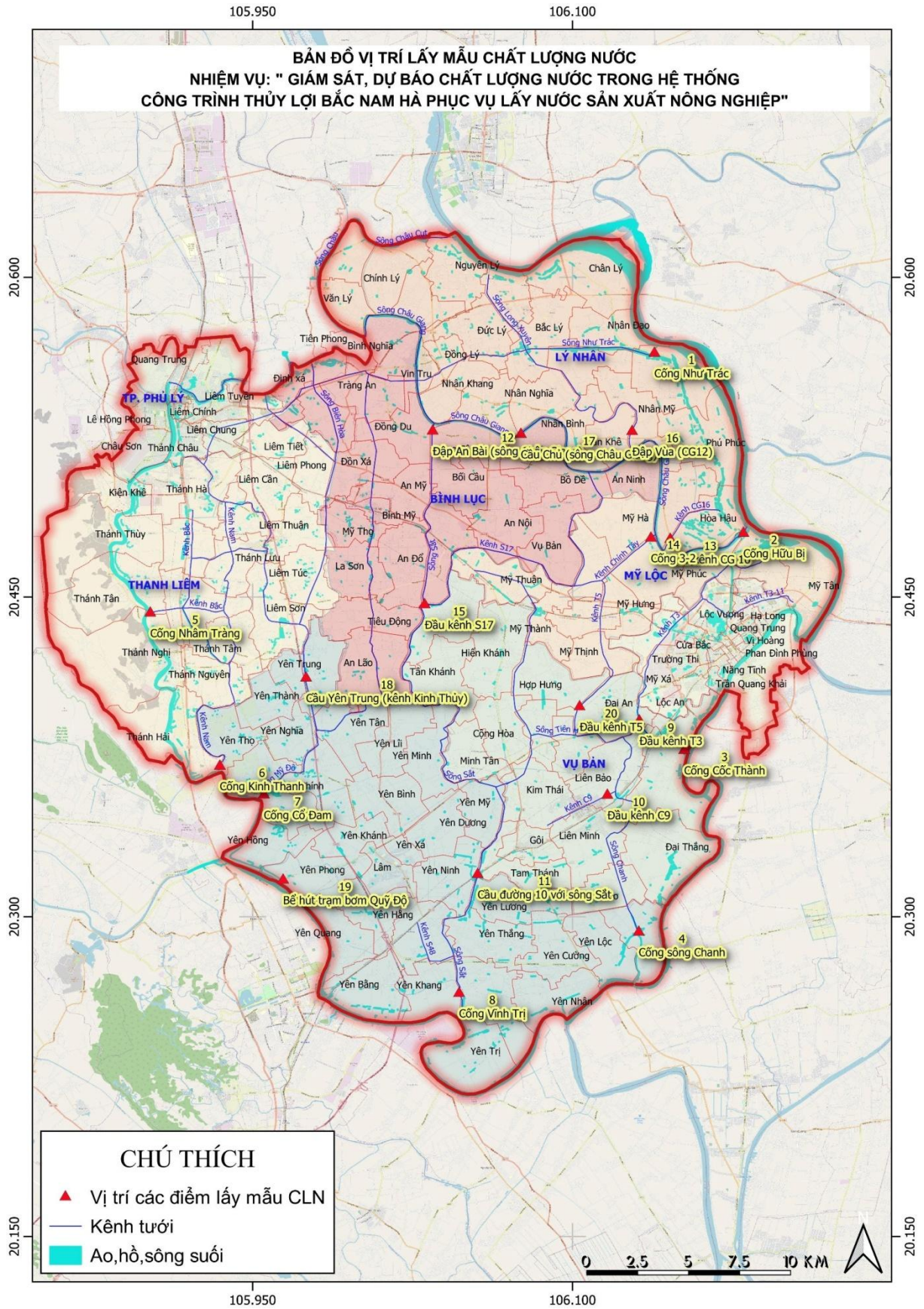
**(Tuần 14: 06/04/2026 đến 12/04/2026)**

**I. Kết quả giám sát chất lượng nước tuần từ ngày 06/04 đến ngày 12/04/2026**  
**1. Vị trí giám sát**

TT	Tên vị trí lấy mẫu	Nguồn/Sông	Lý do xác định vị trí lấy mẫu
1	Cống Như Trác	Sông Hồng	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Như Trác tưới cho khu vực huyện Lý Nhân và phần Bắc huyện Bình Lục.
2	Cống Hữu Bị		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Hữu Bị tưới cho khu vực huyện Mỹ Lộc và phần Bắc huyện Bình Lục.
3	Cống Cốc Thành	Sông Đào	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Cốc thành tưới cho khu vực huyện Vụ Bản.
4	Cống sông Chanh		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tiêu sông Chanh và tưới bổ sung cho khu vực Nam huyện Vụ Bản.
5	Cống Nhâm Tràng	Sông Đáy	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới Nhâm Tràng, tưới cho huyện Thanh Liêm và phần phía Bắc huyện Ý Yên, bổ sung nước vào hệ thống cuối kênh Như Trác.
6	Cống Thanh Kinh		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới, tưới cho huyện Thanh Liêm
7	Cống Cổ Đam		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới Cổ Đam, tưới cho huyện Ý Yên
8	Cống Vĩnh Trị		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới, tiêu kết hợp, tưới cho Huyện Ý Yên và huyện Vụ Bản
9	Đầu kênh T3	Kênh T3	Kiểm tra chất lượng nước trên kênh T3 là kênh trực tiếp nhận nước thải dọc thành phố

TT	Tên vị trí lấy mẫu	Nguồn/Sông	Lý do xác định vị trí lấy mẫu
			Nam Định, nhưng vẫn sử dụng để cấp cho tưới qua trạm bơm Cốc Thành
10	Đầu kênh C9	Sông Chanh	Kiểm tra chất lượng nước tưới tiêu kết hợp và nước thải từ KCN Bảo Minh, thành phố Nam Định với các ngành sản xuất: dệt, nhuộm, cơ khí, chế biến gỗ, đồ điện.
11	Cầu đường 10 với sông Sắt	Sông Sắt	Kiểm tra chất lượng nước sông Sắt, tưới tiêu kết hợp khu vực phía nam huyện Ý Yên
12	Đập An Bài (sông Châu Giang)	Sông Châu Giang	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống sông Sắt, tưới tiêu kết hợp cho huyện Bình Lục.
13	Đầu kênh CG16		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới tiêu kết hợp và nhận nước thải từ KCN Hòa Hậu
14	Công 3-2	Kênh tiêu Chính Tây	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống, tưới tiêu kết hợp cho huyện Mỹ Lộc.
15	Đầu kênh S17	Kênh Sông Sắt	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới, tiêu nông nghiệp huyện Ý Yên.
16	Đập Vùa (CG12)	Kênh Vùa	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới cho huyện Lý Nhân.
17	Cầu Chủ (sông Châu Giang)	Sông Châu Giang	Vị trí ô nhiễm do nhận nước thải các huyện Bình Lục, Lý Nhân
18	Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	Kênh Kinh Thủy	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tiêu huyện Thanh Liêm. Vị trí ô nhiễm do nhận nước thải của huyện Thanh Liêm
19	Bể hút trạm bơm Quỹ Độ	Sông Quỹ Độ	Kiểm tra chất lượng nước tại trạm bơm Quỹ Độ
20	Đầu kênh T5	Kênh Tiên Hương	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới cho khu vực huyện Vụ Bản

# BẢN ĐỒ GIÁM SÁT CLN HỆ THỐNG CTTL BẮC NAM HÀ NĂM 2026



## 2. Thông tin lúc giám sát

Trong thời gian từ 06/04/2026 – 12/04/2026 không thực hiện giám sát

## 3. Kết quả đo đạc

Do không khảo sát nên không có kết quả để đánh giá, so sánh với tuần trước và cùng kỳ năm trước

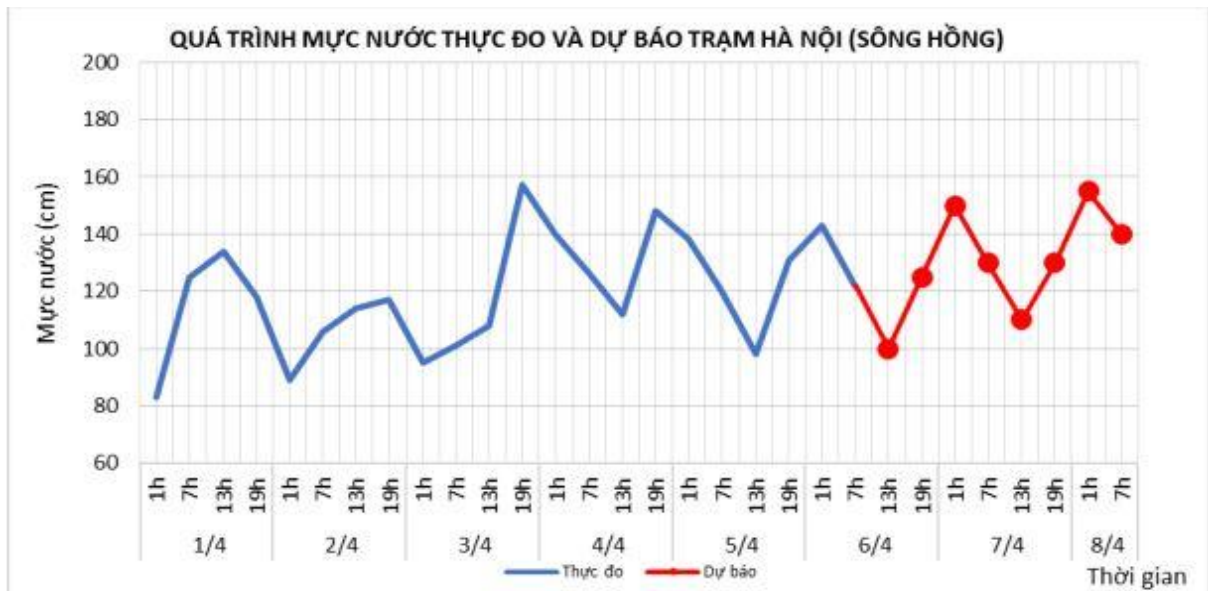
## II. Dự báo chất lượng nước tuần từ ngày 06/04/2026 đến ngày 12/04/2026

### 1. Diễn biến thủy văn và lịch sản xuất trong tuần

Dự báo tại hệ thống Bắc Nam Hà trong tuần tới nắng nóng và không có mưa.

Diễn biến tình hình thủy văn đã qua: Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội dao động theo triều và chịu ảnh hưởng điều tiết từ các thủy điện tuyến trên.

Dự báo: Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội sẽ dao động theo triều và chịu ảnh hưởng điều tiết từ các thủy điện tuyến trên. Dự báo đến 7h ngày 08/4/2026 mức nước sông Hồng tại trạm Hà Nội khoảng 1.40m.



## 2. Dự báo tình hình chất lượng nước trong tuần

Vị trí	DO							B- QCVN 08- 2023
	Tuần dự báo							
	06/04	07/04	08/04	09/04	10/04	11/04	12/04	
Cống Như Trác	6,458	6,459	6,459	6,459	6,459	6,459	6,459	≥ 5
Cống Hữu Bị	6,501	6,517	6,537	6,559	6,581	6,602	6,622	≥ 5
Cống Cốc Thành	7,150	7,136	7,134	7,136	7,139	7,143	7,146	≥ 5
Cống sông Chanh	7,316	7,334	7,353	7,371	7,385	7,397	7,406	≥ 5
Cống Nhâm Tràng	5,945	5,983	5,998	6,005	6,009	6,012	6,014	≥ 5
Cống Kinh Thanh	6,066	6,066	6,084	6,117	6,157	6,198	6,237	≥ 5
Cống Cổ Đàm	4,950	4,961	4,987	5,029	5,087	5,156	5,232	≥ 5
Cống Vĩnh Trị	6,655	6,646	6,650	6,657	6,665	6,674	6,683	≥ 5
Đầu kênh T3	6,641	6,607	6,613	6,634	6,659	6,683	6,707	≥ 5
Đầu kênh C9	6,076	6,234	6,373	6,503	6,610	6,689	6,744	≥ 5
Cầu đường 10 với sông Sắt	5,183	5,343	5,481	5,642	5,818	5,979	6,116	≥ 5
Đập An Bài (sông Châu Giang)	6,266	6,399	6,529	6,635	6,711	6,763	6,797	≥ 5
Đầu kênh CG16	5,650	5,650	5,650	5,650	5,650	5,650	5,650	≥ 5
Cống 3-2	6,232	6,282	6,332	6,379	6,421	6,459	6,493	≥ 5
Đầu kênh S17	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	≥ 5
Đập Vùa (CG12)	6,891	6,905	6,913	6,919	6,923	6,927	6,930	≥ 5
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	6,504	6,648	6,744	6,800	6,831	6,850	6,862	≥ 5
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	5,029	5,063	5,114	5,181	5,256	5,333	5,411	≥ 5
Bể hút trạm bơm Quỹ Độ	5,943	6,177	6,330	6,446	6,538	6,615	6,678	≥ 5
Đầu kênh T5	7,058	7,029	7,026	7,031	7,038	7,046	7,054	≥ 5

<b>NO<sub>3</sub><sup>-</sup></b>							
<b>Vị trí</b>	<b>Tuần dự báo</b>						
	<b>06/04</b>	<b>07/04</b>	<b>08/04</b>	<b>09/04</b>	<b>10/04</b>	<b>11/04</b>	<b>12/04</b>
Cổng Như Trác	1,575	1,572	1,572	1,572	1,572	1,572	1,572
Cổng Hữu Bị	1,638	1,568	1,510	1,459	1,412	1,369	1,328
Cổng Cốc Thành	9,347	9,306	9,304	9,312	9,323	9,334	9,345
Cổng sông Chanh	8,932	8,975	9,032	9,086	9,130	9,166	9,195
Cổng Nhâm Tràng	3,854	3,779	3,751	3,739	3,732	3,727	3,722
Cổng Kinh Thanh	2,589	2,500	2,430	2,344	2,253	2,163	2,079
Cổng Cỏ Đam	4,456	4,419	4,370	4,297	4,198	4,079	3,946
Cổng Vĩnh Trị	7,334	7,296	7,284	7,283	7,278	7,267	7,255
Đầu kênh T3	7,640	7,565	7,607	7,682	7,764	7,842	7,914
Đầu kênh C9	2,323	2,029	1,765	1,519	1,318	1,171	1,071
Cầu đường 10 với sông Sắt	4,033	4,089	4,098	3,943	3,705	3,472	3,273
Đập An Bài (sông Châu Giang)	1,952	1,698	1,450	1,252	1,111	1,018	0,957
Đầu kênh CG16	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800
Cổng 3-2	2,052	1,991	1,922	1,856	1,796	1,742	1,694
Đầu kênh S17	6,900	6,900	6,900	6,900	6,900	6,900	6,900
Đập Vùa (CG12)	0,695	0,672	0,662	0,654	0,647	0,641	0,635
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	1,465	1,191	1,013	0,913	0,858	0,828	0,808
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	4,162	4,137	4,068	3,962	3,838	3,707	3,573
Bể hút trạm bơm Quý Độ	5,273	6,078	6,584	6,952	7,239	7,472	7,662
Đầu kênh T5	9,041	8,959	8,957	8,977	9,002	9,027	9,050

<b>BOD<sub>5</sub></b>								<b>B- QCVN 08- 2023</b>
<b>Vị trí</b>	<b>Tuần dự báo</b>							
	<b>06/04</b>	<b>07/04</b>	<b>08/04</b>	<b>09/04</b>	<b>10/04</b>	<b>11/04</b>	<b>12/04</b>	
Cống Như Trác	11,793	11,773	11,769	11,768	11,768	11,768	11,768	≤ 6
Cống Hữu Bị	7,394	7,257	7,107	6,949	6,790	6,636	6,489	≤ 6
Cống Cốc Thành	11,579	11,631	11,653	11,663	11,668	11,670	11,671	≤ 6
Cống sông Chanh	14,026	14,004	13,981	13,963	13,949	13,938	13,930	≤ 6
Cống Nhâm Tràng	11,623	11,356	11,253	11,210	11,186	11,168	11,153	≤ 6
Cống Kinh Thanh	9,867	9,738	9,575	9,328	9,042	8,757	8,488	≤ 6
Cống Cỏ Đam	10,915	10,859	10,777	10,620	10,372	10,044	10,654	≤ 6
Cống Vĩnh Trị	11,928	11,920	11,903	11,883	11,852	11,808	11,757	≤ 6
Đầu kênh T3	12,844	13,061	13,165	13,215	13,239	13,250	13,255	≤ 6
Đầu kênh C9	10,923	9,782	8,696	7,650	6,774	6,620	6,667	≤ 6
Cầu đường 10 với sông Sắt	15,945	15,620	15,222	14,491	13,530	12,569	11,694	≤ 6
Đập An Bài (sông Châu Giang)	10,486	9,433	8,374	7,505	6,875	6,449	6,167	≤ 6
Đầu kênh CG16	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	≤ 6
Cống 3-2	9,705	9,383	9,038	8,714	8,420	8,157	7,921	≤ 6
Đầu kênh S17	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	≤ 6
Đập Vùa (CG12)	14,023	13,895	13,838	13,797	13,763	13,735	13,710	≤ 6
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	9,443	8,255	7,446	6,978	6,718	6,568	6,474	≤ 6
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	16,051	16,040	15,896	15,620	15,263	14,860	14,430	≤ 6
Bể hút trạm bơm Quý Độ	14,784	14,602	14,499	14,423	14,359	14,304	14,256	≤ 6
Đầu kênh T5	11,813	11,923	11,970	11,992	12,002	12,007	12,009	≤ 6

<b>NH<sub>4</sub><sup>+</sup></b>							
<b>Vị trí</b>	<b>Tuần dự báo</b>						
	<b>06/04</b>	<b>07/04</b>	<b>08/04</b>	<b>09/04</b>	<b>10/04</b>	<b>11/04</b>	<b>12/04</b>
Cống Như Trác	0,232	0,232	0,232	0,232	0,232	0,232	0,232
Cống Hữu Bị	0,307	0,307	0,304	0,299	0,292	0,285	0,279
Cống Cốc Thành	0,162	0,167	0,170	0,171	0,173	0,174	0,175
Cống sông Chanh	0,195	0,195	0,193	0,192	0,191	0,190	0,190
Cống Nhâm Tràng	0,150	0,138	0,132	0,130	0,129	0,128	0,128
Cống Kinh Thanh	0,312	0,331	0,336	0,333	0,326	0,317	0,308
Cống Cỏ Đam	0,565	0,598	0,625	0,647	0,661	0,668	0,668
Cống Vĩnh Trị	0,170	0,176	0,176	0,174	0,173	0,171	0,168
Đầu kênh T3	0,255	0,278	0,294	0,306	0,314	0,320	0,325
Đầu kênh C9	0,602	0,528	0,458	0,391	0,333	0,289	0,258
Cầu đường 10 với sông Sắt	0,850	0,798	0,777	0,747	0,697	0,643	0,592
Đập An Bài (sông Châu Giang)	0,502	0,436	0,367	0,309	0,267	0,238	0,219
Đầu kênh CG16	0,740	0,740	0,740	0,740	0,740	0,740	0,740
Cống 3-2	0,515	0,499	0,480	0,462	0,445	0,431	0,417
Đầu kênh S17	2,300	2,300	2,300	2,300	2,300	2,300	2,300
Đập Vùa (CG12)	0,127	0,117	0,113	0,110	0,108	0,106	0,105
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	0,366	0,288	0,233	0,200	0,182	0,172	0,165
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	0,608	0,622	0,636	0,642	0,641	0,635	0,626
Bể hút trạm bơm Quý Độ	0,388	0,370	0,364	0,363	0,363	0,363	0,364
Đầu kênh T5	0,179	0,189	0,195	0,199	0,202	0,205	0,206

### **III. Các đề xuất, kiến nghị**

#### **1. Nhận xét**

Chất lượng nước trong nội đồng tại các vị trí Đầu kênh CG 16, Cầu đường 10 với sông Sắt, Cầu Yên Trung, Đầu kênh S17, Đập Vùa duy trì tình trạng ô nhiễm. Tại các cống đầu mối Hữu Bị, Kinh Thanh mức độ ô nhiễm chất lượng nước sẽ thấp hơn trong nội đồng.

#### **2. Dự báo chung**

Mức độ ô nhiễm chất lượng nước trong HTCTTL Bắc Nam Hà tuần 14 sẽ tăng so với tuần 13 do trên lưu vực dự báo nắng nóng, không có mưa và mực nước sông Hồng xuống thấp sẽ khó khăn cho việc lấy nước vào hệ thống. Mực nước sông Hồng tại Hà Nội lúc 7h ngày 08/04/2026 có khả năng ở mức 1,40m.

#### **3. Đề xuất**

Chất lượng nguồn nước cấp cho hệ thống thủy lợi Bắc Nam Hà tại các trạm bơm đầu mối còn tương đối tốt. Nguyên nhân chủ yếu gây ô nhiễm nước của hệ thống là do nước thải trực tiếp từ các khu đô thị, dân cư tập trung xả trực tiếp xuống hệ thống kênh tưới, tiêu mà không được xử lý rồi tập trung về các trạm bơm tiêu như Quán Chuột, Kênh Gia, Nhân Hoà vv.... Cần thiết phải tiến hành điều tra chi tiết hơn các nguồn xả thải không phép và có chế tài nghiêm cấm xả thải vào hệ thống thủy lợi.

Vị trí ảnh hưởng nước thải khu công nghiệp Bảo Minh là Đầu kênh C9 (khảo sát từ 2018 đến nay), chỉ tiêu Độ dẫn điện tại vị trí này thường xuyên ở mức trên 1000  $\mu\text{S}/\text{m}$ . Cần có chế độ giám sát thường xuyên và liên tục tại vị trí này để phòng ngừa sự cố môi trường có thể xảy ra./.

#### ***Nơi nhận:***

- Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi;
- Lãnh đạo Trung tâm;
- Cty TNHH MTV KTCTTL Bắc Nam Hà;
- Chi cục Thủy lợi tỉnh Ninh Bình;
- Lưu VT, Phòng TVCLN, MT

**TRUNG TÂM QUY HOẠCH VÀ ĐIỀU TRA  
TÀI NGUYÊN NƯỚC QUỐC GIA**